



## CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LẠI (DLG)

### MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH

Vùng giá mua: 3.5-4.5

Vùng giá bán: 6-7

Ngày phân tích : 02.01.2013

#### THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Mã chứng khoán	DLG
Giá ngày 02/01/2013	5,600
Giá thấp nhất 52 tuần	3,300
Giá cao nhất 52 tuần	24,000
Khối lượng trung bình 10 ngày	1,225,207
Khối lượng CPLH (triệu)	67.085
Giá trị vốn hóa thị trường (tỷ)	375,677

#### CƠ CẤU SỞ HỮU

Bùi Pháp	65.55%
Bùi Thị Hương	10.00%
Nguyễn Thanh Lâm	4.84%
Nguyễn Thị Út	3.93%
Cổ đông nước ngoài	0.07%
Cổ đông khác	15.61%

#### CHỈ SỐ CƠ BẢN

EPS	777
P/E	7
E/P	14%
BV (đồng)	11,906
ROE	5%
ROA	2%
BETA	1.18
Giá trị nội tại (đồng)	45,789

#### ĐỒ THỊ GIÁ

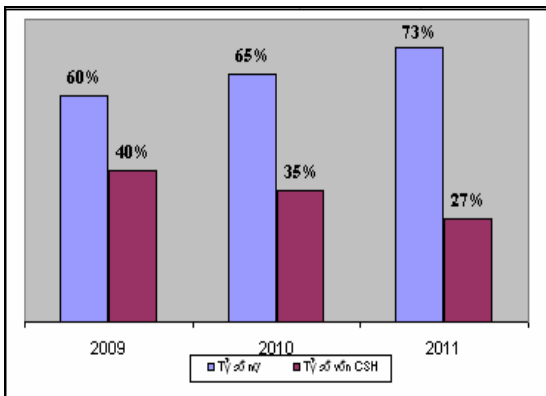


#### NHÓM CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

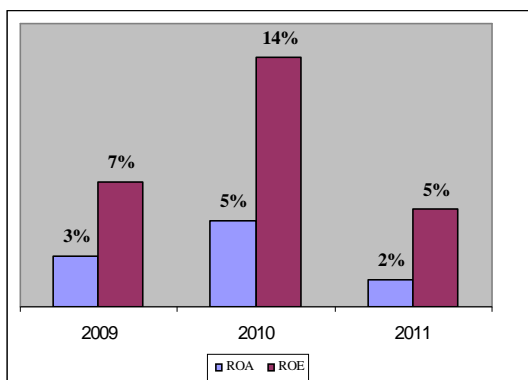
Tỷ số khả năng thanh toán nhanh (lần)	2009	2010	2011	9TH.2011	9TH.2012
Tỷ số thanh toán hiện thời	1.14	1.17	1.21	1.32	1.48
Tỷ số thanh toán nhanh	0.63	0.76	0.81	0.86	1.04
Tỷ số cơ cấu tài chính (%)	2009	2010	2011	9TH.2011	9TH.2012
Tỷ số tài sản đảm bảo Nợ / VSCH	150%	189%	266%	229%	148%
Tỷ số tài sản ngắn hạn / Tổng TS	61%	67%	61%	62%	52%
Tỷ số nợ = Tổng nợ / Tổng tài sản	60%	65%	73%	70%	60%
Tỷ số vốn CSH / Tổng nguồn vốn	40%	35%	27%	30%	40%
Tỷ số hoạt động	2009	2010	2011	9TH.2011	9TH.2012
Vòng quay hàng tồn kho (vòng)	3	3.2	2.3	1.5	1.3
Số ngày vòng quay hàng tồn kho (ngày)	138	113	158	177	205
Vòng quay các khoản phải thu (vòng)	3	2.7	1.5	0.81	0.63
Số ngày vòng quay các khoản phải thu (ngày)	104	137	242	334	431
Vòng quay các khoản phải trả (vòng)	4.5	2.8	2	1.1	0.95
Số ngày vòng quay các khoản phải trả (ngày)	80	128	221	244	283
Hiệu suất sử dụng tài sản dài hạn (vòng)	2.1	2.7	1.6	1.2	0.82
Tỷ số khả năng sinh lời (%)	2009	2010	2011	9TH.2011	9TH.2012
Tỷ lệ lãi gộp	13%	12%	12%	15%	12%
ROS (Doanh lợi tiêu thụ)	4%	7%	3%	5%	1%
ROA (Doanh lợi tài sản)	3%	5%	2%	2%	0.3%
ROE (Doanh lợi Vốn CSH)	7%	14%	5%	5%	0.9%
Tỷ số giá thị trường	2009	2010	2011	9TH.2011	9TH.2012
BV (đồng)	11,385	13,672	11,906	25,493	19,482
EPS (đồng)	752	2,258	777	841	85
P/E			7		
E/P (%)			15%		
Giá trị nội tại			45,027		
Chỉ tiêu tăng trưởng (%)	2009	2010	2011	9TH.2011	9TH.2012
Tăng trưởng doanh thu	193%	86%	-10%	-22%	-13%
Tăng trưởng lợi nhuận	567%	184%	-59%	-52%	-76%
Tăng trưởng tổng tài sản	47%	64%	34%	34%	26%
Tăng trưởng vốn CSH	9%	42%	6%	35%	47%
Chỉ tiêu chi phí (%)	2009	2010	2011	9TH.2011	9TH.2012
Chi phí bán hàng	38%	-30%	-37%	-30%	27%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	76%	61%	30%	50%	-11%



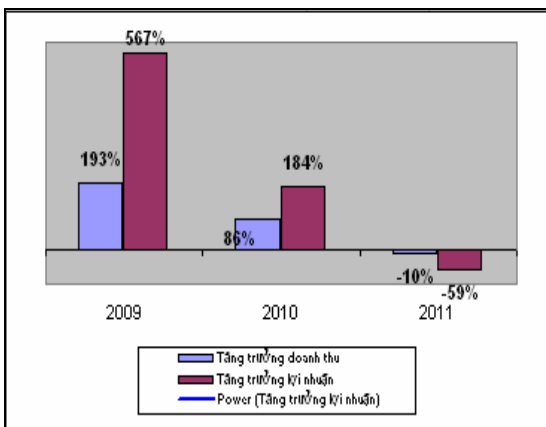
### ĐỒ THỊ TỶ LỆ NỢ / VỐN CSH



### ĐỒ THỊ KHẢ NĂNG TĂNG TRƯỞNG



### ĐỒ THỊ TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN / DOANH THU



### CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN ĐỨC LONG GIA LAI

DLG là tập đoàn kinh doanh đa ngành nghề, trong đó công ty chủ yếu sản xuất sản phẩm trang trí nội thất như giường, tủ, ghế từ gỗ, gia công mũ cao su, nhận thi công xây dựng các công trình giao thông đường bộ, đường sắt, ngoài ra công ty còn nhập khẩu và kinh doanh một số loại phân bón.

Kết quả kinh doanh năm 2011, doanh thu đạt 948 tỷ đồng, giảm 10%, do doanh thu lĩnh vực phân bón chỉ đạt 215 tỷ đồng, giảm 57%, doanh thu mảng xây dựng chỉ đạt 169 tỷ đồng, giảm 29%, thêm vào đó là hoạt động tài chính bị lỗ 41 tỷ đồng đã dẫn đến lợi nhuận sau thuế đạt 29 tỷ đồng, giảm 59% so với năm 2010.

9 tháng đầu năm 2012, kết quả kinh doanh tiếp tục sụt giảm mạnh, doanh thu đạt 546 tỷ đồng, giảm 13%, trong khi đó giá vốn sản xuất đầu vào tăng nên biên lợi nhuận gộp từ 15% giảm xuống còn 12%, dẫn đến lợi nhuận sau thuế chỉ còn 6.8 tỷ đồng, giảm 76% so với 9 tháng đầu năm 2011. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2012, công ty hoàn thành được 45% kế hoạch doanh thu và 12% kế hoạch lợi nhuận sau thuế, công ty không đưa ra kế hoạch trả cổ tức trong năm 2012.

Tỷ số thanh toán có xu hướng tăng. Năm 2011, tỷ số thanh toán hiện thời đạt 1.21 lần và chỉ số thanh toán nhanh đạt 0.81 lần, 9 tháng đầu năm 2011 tỷ số thanh toán hiện thời đạt 1.32 lần và tỷ số thanh toán nhanh đạt 0.86 lần so với 9 tháng đầu năm 2012 tỷ số thanh toán hiện thời 1.48 lần và tỷ số thanh toán nhanh 1.04 lần, cho thấy tình hình thanh toán được cải thiện, tỷ số thanh toán nhanh tăng lên rõ rệt và lớn hơn 1 chứng tỏ khả năng thanh toán nợ ngắn hạn được đảm bảo, tài sản ngắn hạn đáp ứng thanh toán nợ ngắn hạn đảm bảo mà không cần đến hàng tồn kho.

Năm 2010 nợ chiếm tỷ lệ 189% trên vốn chủ sở hữu so với năm 2011 tăng lên 266%, xét thấy năm 2011, tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu tăng lên chủ yếu là do nợ vay dài hạn 417 tỷ đồng, tăng gấp 3.8 lần so với năm 2010. 9 tháng đầu năm 2011 nợ chiếm tỷ lệ 229% trên vốn chủ sở hữu so với 9 tháng đầu năm 2012 giảm còn 148%. Xét thấy 9 tháng đầu năm 2012 tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu bắt đầu giảm khá nhiều, do công ty tăng vốn điều lệ từ 320 tỷ đồng lên 670 tỷ đồng nên vốn chủ sở hữu đạt mức 779 tỷ đồng, tăng 47% so với 9 tháng đầu năm 2011.

Xét tỷ lệ nợ trên tổng tài sản. Năm 2010, nợ chiếm 65% trên tổng tài sản so với năm 2011 tăng lên 73%, ta thấy năm 2011 tỷ lệ nợ trên tổng tài sản tăng lên ở mức cao, tuy nhiên, xét 9 tháng đầu năm 2011 nợ chiếm 70% trên tổng tài sản, so với 9 tháng đầu năm 2012 giảm còn 60%. Như vậy, bước sang 9 tháng đầu năm 2012 này tỷ lệ nợ đã giảm xuống, do đó khả năng thanh toán được cải thiện và đảm bảo thanh toán nợ được an toàn.



Vòng quay tồn kho có xu hướng giảm. Năm 2011, vòng quay tồn kho đạt 2.3 vòng ứng với 158 ngày. 9 tháng đầu năm 2011 vòng quay tồn kho đạt 1.5 vòng ứng với 177 ngày so với 9 tháng đầu năm 2012 giảm còn 1.3 vòng ứng với 205 ngày. Qua đó ta thấy tốc độ luân chuyển tồn kho ngày càng chậm chứng tỏ tiến độ bán hàng trì trệ, hàng tồn kho bị ứ đọng nhiều.

Vòng quay phải thu cũng có xu hướng giảm. Năm 2011 vòng quay phải thu đạt 1.5 vòng ứng với 242 ngày. 9 tháng đầu năm 2011 vòng quay phải thu đạt 0.81 vòng ứng với 334 ngày so với 9 tháng đầu năm 2012 giảm còn 0.63 vòng ứng với 431 ngày, như vậy tình hình thu nợ rất chậm, công ty không đẩy mạnh công tác thu nợ nên kỳ hạn thu tiền cứ tăng lên liên tục và đang ở mức rất cao.

Xét vòng quay các khoản phải trả, nhận thấy vòng quay phải trả cũng có xu hướng giảm. Năm 2011 vòng quay phải trả đạt 2 vòng ứng với 221 ngày, 9 tháng đầu năm 2011 vòng quay phải trả đạt 1.1 vòng ứng với 244 ngày so với 9 tháng đầu năm 2012 giảm còn 0.9 vòng ứng với 283 ngày. Qua đó ta thấy công tác trả nợ bị trì hoãn, kéo dài, vì vậy kỳ hạn thanh toán tiền ngày càng tăng lên. Tuy nhiên, nhận thấy kỳ hạn trả tiền lại nhanh hơn kỳ hạn thu tiền, điều này gây hạn hẹp nguồn vốn lưu động cho công ty chứng tỏ DLG chưa quản trị tốt dòng tiền.

Năm 2011, công ty vay nợ nhằm tài trợ hoạt động kinh doanh nhờ đó dẫn đến sự tăng trưởng tổng tài sản, cụ thể tổng tài sản đạt 1.925 tỷ đồng, tăng 34%, vốn chủ sở hữu đạt 526 tỷ đồng, tăng nhẹ 6% so với năm 2010. Mặc dù tổng tài sản và vốn chủ sở hữu tăng trưởng nhưng kết quả lợi nhuận đạt được lại sụt giảm mạnh, điều này dẫn đến tỷ suất sinh lời trên tài sản ROA và tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu ROE bị giảm. Cụ thể, ROA năm 2010 đạt 5% so với năm 2011 giảm còn 2%, ROE năm 2010 đạt 14% so với năm 2011 cũng giảm còn 5%. Ta thấy cả ROA và ROE đều thấp chứng tỏ lợi nhuận đạt được không xứng tầm với tài sản và vốn chủ sở hữu hiện có, đồng thời ROE thấp hơn lãi suất ngân hàng chứng tỏ công ty sử dụng nợ vay không những không giúp gia tăng lợi nhuận mà còn làm gia tăng chi phí lãi vay. Bước sang 9 tháng đầu năm 2012, với kết quả kinh doanh tiếp tục giảm đã đẩy ROA và ROE giảm xuống mức rất thấp. Cụ thể, ROA 9 tháng đầu năm 2011 đạt 2% so với 9 tháng đầu năm 2012 giảm còn 0.3%, ROE 9 tháng đầu năm 2011 đạt 5% so với 9 tháng đầu năm 2012 cũng giảm còn 0.9%. Ta thấy ROA và ROE của công ty ngày càng giảm chứng tỏ hiệu quả sử dụng tài sản và vốn chủ sở hữu ngày càng kém.

EPS năm 2010 đạt 2.258 đồng/cp so với năm 2011 giảm 65% và đạt 777 đồng/cp, với mức EPS giảm sâu đã cho thấy hiệu quả sử dụng vốn cổ đông giảm mạnh nên lợi nhuận sinh ra trên mỗi cổ phiếu giảm xuống mức thấp. Ứng với mức giá đóng cửa ngày 02.01.2013 là 5.200 đồng/cp, DLG có tỷ suất P/E là 7, tỷ suất E/P đạt 15%, không cao hơn nhiều so với lãi suất ngân hàng. Xét thấy, kết quả kinh doanh của DLG đang trên đà sụt giảm mạnh, các tỷ số hoạt động thể hiện tình hình hoạt động trì trệ như tồn kho tăng, công tác thu nợ chậm, công ty quản trị dòng tiền chưa tốt, các tỷ suất sinh lời ROA và ROE ngày càng giảm và ở mức thấp, thêm vào đó là tình hình kinh tế năm 2013 được cho là đỉnh của khủng hoảng nên triển vọng hồi phục cho ngành xây dựng là rất thấp. Vì vậy, để tránh rủi ro thì nhà đầu tư nên thận trọng khi ra quyết định với cổ phiếu DLG. Tuy nhiên đối với nhà đầu tư mạo hiểm, thích lướt sóng thì có thể tham gia đầu tư cổ phiếu này.



### **KHUYẾN CÁO:**

Nội dung bản tin này do Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Nam (PNS) cung cấp chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ các nguồn tin đáng tin cậy, nhưng PNS không đảm bảo tuyệt đối độ chính xác của thông tin và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bài phân tích này.

Các ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào mua hay bán và nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào.

Báo cáo này là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Nam (PNS). Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích nào nếu không có sự đồng ý của PNS

### **PNS RESEARCH**

Trưởng phòng	: Tô Bình Quyền	quyen.to@ chungkhoanphuongnam.com.vn
Phó phòng	: Đặng Thị Thanh Bình	binh.dang@chungkhoanphuongnam.com.vn
Chuyên viên phân tích	: Nguyễn Thị Mỹ Nga	nga.nguyen@ chungkhoanphuongnam.com.vn
	: Âu Gia Huệ	hue.au@chungkhoanphuongnam.com.vn
	: Lưu Niệm Dân	dan.luu@chungkhoanphuongnam.com.vn
	: Huỳnh Thị Diệu Linh	linh.huynh@chungkhoanphuongnam.com.vn

### **LIÊN HỆ**

**Phòng Phân tích – Công ty cổ phần chứng khoán Phương Nam**

Địa chỉ: 28 – 30 – 32 Nguyễn Thị Nghĩa, P. Bến Thành, Q.1, Tp.HCM.

Tel: (848) 62556518 – Fax: (848) 62556519

Email: info@chungkhoanphuongnam.com.vn

Website : www.chungkhoanphuongnam.com.vn